

Bản án số: 100/2025/HS-ST
Ngày 29-5-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Hồ Điệp

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Cao Thị Hạ

Bà Nguyễn Thị Luyến

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hoài Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 77/2025/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2025/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2025, Thông báo thay đổi lịch phiên tòa số 230/2025/TB-TA ngày 12 tháng 5 năm 2025, đối với bị cáo:

Trần Hữu T, sinh năm 1995 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Tổ dân phố Hòa Bình, phường Tràng Minh (nay là phường Bắc Hà), quận Kiến An, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần Hữu Đản và bà Phạm Thị Miến; có vợ là Đặng Thị Thu Trang (đã ly hôn) và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ từ ngày 12 tháng 11 năm 2024 đến ngày 14 tháng 11 năm 2024 chuyển tạm giam, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 10 tháng 6 năm 2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hải Phòng ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can đối với

Hoàng Hải, sinh năm 1985, trú tại: Tổ dân phố Hạnh Phúc 1, phường Tràng Minh (nay là phường Bắc Hà), quận Kiến An, thành phố Hải Phòng về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra, Hoàng Hải khai nhận trong khoảng thời gian từ tháng 4 năm 2024 đến tháng 6 năm 2024, Hải đã nhiều lần mua ma túy thuốc lắc và Ketamine của Trần Hữu T, sinh năm 1995, ĐKKHKT và nơi ở: Tổ dân phố Hòa Bình, phường Tràng Minh, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng để bán kiếm lời. Hải thường trả tiền mua ma túy vào tài khoản ngân hàng Vietcombank mang tên Đặng Thị Thu Trang, sinh năm 1994, trú tại: Số 168 Lê Tảo, phường Nam Sơn, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng (vợ cũ của T).

Ngày 11 tháng 11 năm 2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Hữu T, kết quả: Thu giữ tại ngăn kéo ghế sofa trong phòng khách 01 túi nilon kích thước khoảng (04x06)cm bên trong chứa 01 viên nén màu xanh. Ngoài ra thu giữ của Trần Hữu T 02 điện thoại di động và số tiền 1.000.000 đồng.

Tại bản Kết luận giám định về ma túy số 1288/KL-KTHS ngày 14 tháng 11 năm 2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: 01 viên nén màu xanh thu giữ của Trần Hữu T là ma túy loại MDMA, có khối lượng 0,47 gam.

Tại thời điểm khám xét nơi ở của Trần Hữu T có mặt Cao Văn Cường, sinh năm 1997, trú tại: Số 48/54 Nguyễn Lương Bằng, phường Phù Liễn, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

Tiến hành kiểm tra thử phản ứng với các chất ma túy, Trần Hữu T âm tính với các chất ma túy, Cao Văn Cường dương tính với ma túy loại Ketamine.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Hữu T khai nhận: T có quan hệ bạn bè xã hội với Trần Văn Khang, sinh năm 1993, trú tại: Tổ dân phố Quảng Luận, phường Đa Phúc, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng. Khoảng thời gian giữa tháng 5/2024, T đi chơi cùng Khang thì được Khang cho 01 túi nilon trong chứa 01 viên thuốc lắc màu xanh để T sử dụng. T mang túi nilon chứa viên thuốc lắc trên về nơi ở cất giấu trong ngăn kéo ghế sofa tại phòng khách để sử dụng sau, tuy nhiên sau đó T bỏ quên chưa kịp sử dụng thì bị cơ quan Công an phát hiện, thu giữ như nội dung nêu trên.

Ngoài ra, T phủ nhận việc mua bán ma túy với Hoàng Hải, T khai nhận có việc sử dụng tài khoản ngân hàng của Đặng Thị Thu Trang (vợ cũ của T, đã ly hôn từ cuối năm 2023) tuy nhiên những việc chuyển khoản giữa Hải và T là để trả nợ, không liên quan đến việc mua bán ma túy như Hải khai. Tiến hành xác minh tại địa phương, Đặng Thị Thu Trang vắng mặt tại nơi cư trú. Cơ quan điều tra tiếp tục

điều tra, thu thập tài liệu, củng cố chứng cứ làm rõ hành vi này của T trong vụ án Hoàng Hải phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy để xử lý sau.

Tại Cơ quan điều tra Cao Văn Cường khai nhận: Cường là bạn xã hội của Trần Hữu T, thỉnh thoảng có sang nhà T chơi. Ngày 11 tháng 11 năm 2024 khi Cường đang ở nhà T chơi thì lực lượng Công an vào kiểm tra, khám xét. Cường khai nhận bản thân dương tính với ma túy loại Ketamine do khoảng ngày 05 tháng 11 năm 2024, do Cường có nhu cầu sử dụng ma túy nên đã ra khu vực chân cầu Niệm, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng gặp và mua của một nam giới tên Hoàng (hiện chưa rõ nhân thân lai lịch) 800.000 đồng Ketamine sau đó mang về nơi ở một mình sử dụng hết. Cường không biết và không liên quan đến viên thuốc lắc T cất giữ nêu trên.

Xác minh đối tượng Trần Văn Khang theo lời khai của T đã cho T viên thuốc lắc, kết quả: Khang đã chết do tai nạn giao thông vào ngày 03/6/2024 nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, lập hồ sơ xử lý.

Vật chứng của vụ án: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định và các đồ vật, tài sản khác được thu giữ trong quá trình điều tra – chuyển Cục thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

Tại bản Cáo trạng số 86/CT-VKS-P1 ngày 23 tháng 5 năm 2025 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Trần Hữu T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Lời khai của bị cáo Trần Hữu T tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, với biên bản bắt người phạm tội quả tang, nội dung bản Cáo trạng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Phản tranh luận: Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Hữu T như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Hữu T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Hữu T.

Xử phạt bị cáo Trần Hữu T từ 18 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định. Trả lại bị cáo Trần Hữu T: một điện thoại di động Iphone màu đen đã

qua sử dụng có mã số imei: 351594959617876, imei 2: 351594959207892, một điện thoại di động động Iphone màu tím đã qua sử dụng có mã số imei: 354466591454660, imei 2: 3354466591155366, 1.000.000đ (một triệu đồng) không do phạm tội mà có, không sử dụng vào việc phạm tội.

Bị cáo Trần Hữu T không tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Ngày 11 tháng 11 năm 2024, Trần Hữu T đã có hành vi cất giữ trái phép 0,47 gam ma túy loại MDMA mục đích để bản thân sử dụng. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc cất giữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân là vi phạm pháp luật nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết định khung: Bị cáo tàng trữ loại ma túy MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam nên chịu tình tiết định khung quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Hữu T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Hữu T là nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự xã hội. Ma túy là tệ nạn xã hội, làm ảnh hưởng đến sức khỏe con người, làm khánh kiệt kinh tế gia đình và là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Hình phạt áp dụng đối với đối tượng phạm tội về ma túy cần phải nghiêm khắc, nên cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Trần Hữu T.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

[8.1] Tịch thu, tiêu huỷ: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định có trong 01 bì giấy niêm phong số 1288MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hải Phòng trên niêm phong có chữ ký của Phạm Hoàng Hiệp, Nguyễn Văn Diễn, Trần Hữu T và Trần Hữu Độ bên trong chứa chất ma túy của mẫu KX còn lại sau giám định.

[8.2] Trả lại bị cáo Trần Hữu T: 01 (một) điện thoại di động Iphone màu đen đã qua sử dụng có mã số imei: 351594959617876, imei 2: 351594959207892. 01 (một) điện thoại di động Iphone màu tím đã qua sử dụng có mã số imei: 354466591454660, imei 2: 3354466591155366; số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) không do phạm tội mà có, không sử dụng vào việc phạm tội.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Hữu T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự

Tuyên bố: Bị cáo Trần Hữu T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Hữu T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày tạm giữ 12 tháng 11 năm 2024.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

2.1. Tịch thu, tiêu huỷ: Một bì giấy niêm phong số 1288MT/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng trên niêm phong có chữ ký của Phạm Hoàng Hiệp, Nguyễn Văn Diễn, Trần Hữu T và Trần Hữu Độ bên trong chứa chất ma túy của mẫu KX còn lại sau giám định.

2.2. Trả lại bị cáo Trần Hữu T: 01 (một) điện thoại di động Iphone màu đen đã qua sử dụng có mã số imei: 351594959617876, imei 2: 351594959207892. 01 (một) điện thoại di động Iphone màu tím đã qua sử dụng có mã số imei: 354466591454660, imei 2: 3354466591155366 nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09 tháng 5 năm 2025 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng).

2.3. Trả lại bị cáo Trần Hữu T 1.000.000đ (một triệu đồng) theo ủy nhiệm chi lập ngày 09 tháng 5 năm 2025, đơn vị nhận tiền: Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Hữu T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Hữu T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, tính từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TANDCC; VKSNDCC;
- Vụ 1- TANDTC;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV06 Công an TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Bị cáo; Trại tạm giam;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng TT, KTNV và THA
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Hồ Điệp

THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Thị Hạ Nguyễn Thị Luyện

Đặng Hồ Điệp

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Huy Du Vũ Thị Minh Nguyệt

Trần Thị Vân Thúy

